

Tạp Ghi ... Thu Hoa

Tạp ghi lan man của Thu Hoa

cười ...

Người xưa vẫn thường bảo: “*Nhân thế hân phùng khai khẩu tiếu - 人世罕逢開口笑*”(khi gặp nhau ít có ai chịu mở miệng chào nhau bằng nụ cười), nhưng thời đại này thì đã khác xưa nhiều rồi. Nụ cười luôn là một loại thể hết sức quan trọng trong giao tế, trong yêu thương, trong tình thân bạn bè gia tộc, láng giềng, mà nụ cười còn đem lại cho cuộc sống thêm thi vị, đầy tràn ý nghĩa và còn kèm theo cả một thang thuốc trường sinh cho con người trong suốt nhiều thế kỷ qua, từ Đông sang Tây, nơi nào có tràn ngập tiếng cười là nơi đó có niềm vui tươi rạng rỡ, hạnh phúc chan hòa trong thanh bình hoan lạc.

Trên đoạn đường thiên lý trong cuộc đời của mỗi con người chúng ta ắt hẳn rằng chẳng có ngày nào mà chúng ta không nở được một nụ cười. Cười với bạn bè, cười với Cha Mẹ, với người yêu, với anh chị em, với vợ, chồng, với con, cháu... Cười khi nghe một câu nói hóm hỉnh, đọc một đoạn văn vui, xem một khúc phim hài hước hay một vở kịch trào lộng...

Làm sao nhớ và làm sao đếm được những nụ cười mà chúng ta đã từng được nhận và được trao cho những người chung quanh: những nụ cười mỉm, cười thân tình, cười hả hê hay cười thỏa thích...

Cười... là một ân huệ mà Thượng đế đã trao cho mỗi con người để tự làm đẹp cho gương mặt mình, làm đẹp cho cuộc đời và tự bổ sung sức khỏe cho chính bản thân mình, vì xưa nay người ta vẫn thường bảo: “*Một nụ cười bằng mười thang thuốc bổ*” mà. Đó là câu châm ngôn của người phương Đông, còn người phương Tây thì đã định nghĩa nụ cười là: “*Smile is the most beautiful attire*” hoặc: “*Laughter is the most inexpensive and most effective wonder drug*”.

Như vậy các tư tưởng Đông và Tây cùng gặp nhau ở một điểm, cùng có một đánh giá về nụ cười như nhau: làm đẹp cuộc đời, tạo lòng nhân ái và bồi bổ sức khỏe mà không phải tốn tiền để mua: “*Giá một nụ cười rẻ hơn giá tiền điện, nhưng nụ cười lại tỏa sáng hơn hàng trăm bóng đèn điện. Không ai nghèo đến nỗi không thể mỉm một nụ cười, cũng không ai giàu, đủ giàu để sống mà không cần đến nụ cười của người khác...*”

Bác sĩ, triết gia, các nhà tâm lý học đều có cùng một nhận định: Nụ cười kích thích các hệ thống sinh lý trong cơ thể, một cơn cười lớn và dai dẳng làm nhịp tim đập mau hơn, máu lưu thông dễ dàng hơn, các bắp thịt vận động co duỗi tốt hơn.

Triết gia Henri Louis Bergson nói: “*Biết cười và biết chọc cười là một hiện tượng tốt của xã hội.*”

Các nhà văn, nhà thơ của ta xưa nay cũng đã từng ca tụng những nụ cười dưới mọi hình dạng, mọi cách thức, mọi khung cảnh xã hội trong cuộc đời.

Cụ Nguyễn công Trứ đã hóa giải nụ cười như sau :

*Ngồi buồn mà trách Ông xanh
Khi vui muốn khóc buồn tênh lại cười.*

Còn cụ Phan Bội Châu thì mượn nụ cười để giải hận :

*Búa tay ôm chặt bỏ kinh tế
Mở miệng cười tan cuộc oán thù*

Nhưng Nguyễn Khuyến thì trung dung hơn :

*Được thua hơn kém lưng bỏ rượu
Hay dở khen chê một nụ cười.*

Còn nhà văn Nguyễn văn Vĩnh thì lại hóm hỉnh hơn: “*Việt nam ta có thói quen là gì cũng cười, khen cũng cười, chê cũng cười, hay cũng hi mà dở cũng hi, nhảm cũng hi một tiếng, mọi việc hết nghiêm trang*”.

Cười là một động tác bẩm sinh, xuất hiện từ khi vừa mới chào đời, mặc dù chưa biết nói nhưng trẻ đã biết cười mỉm hoặc cười khúc khích rung rinh cả lồng ngực lúc đang say ngủ mà người ta thường bảo đó là do mẹ bà dạy cười.

Rồi càng lớn, nụ cười càng gắn liền với bé, khi được nghe gọi tên, được ẵm bồng hay trêu chọc, bé đều luôn nở những nụ cười ngây thơ trong sáng. Và những nụ cười đó đã tỏ rõ niềm vui mỗi khi có điều gì thích thú, thỏa mãn.

Theo sự khảo sát của các chuyên gia thì tùy theo trạng thái và hoàn cảnh mà có nhiều nụ cười khác nhau :

- Cười chum chim, cười nửa miệng, cười mỉm chi: khi có sự hài lòng nhưng còn e dè, ngại ngùng chưa dám thể hiện ra mặt.
- Cười tình, cười duyên: khi hài lòng, hợp ý.
- Cười rúc rích: khi có hai ba người cùng thích chí về một vấn đề nào đó.
- Cười khi, cười hề hề: khi vui và thành thật tỏ rõ sự thích chí không có hậu ý, vô thường vô phạt.
- Cười dòn tan, khoái trá: tỏ sự sung sướng hả hê.
- Cười xòa: để hóa tan bầu không khí căng thẳng.
- Cười hóm hỉnh, ranh mãnh: tỏ ra đã biết bí ẩn của kẻ đang đối thoại.
- Cười cầu tài: nịnh bợ, đã lã để được việc.
- Cười nhạt, cười khẩy: tỏ ra không hài lòng, chê bai.

Cười có nhiều tính cách để diễn tả tâm trạng của mỗi con người. Từ cổ chí kim đã có biết bao tiếng cười hi hữu lưu truyền trong dân gian như nụ cười Bao Tự đã làm đổ nước nghiêng thành, nụ cười khoái trá đến chết luôn của Trình Giảo Kim, hay nụ cười mỉm huyền bí với bức danh họa *Mona Lisa* nổi tiếng của *Leonardo de Vinci*.

Cười làm ta thấy tinh thần thoải mái, tâm hồn nhẹ nhàng, làm cầu nối trong giao tiếp, trong tình bằng hữu, lân bang. Nụ cười cũng có sự lan truyền nhanh chóng niềm vui giữa hai người với nhau hoặc trong một nhóm bạn, khi một người phát cười thì tất cả cùng cười ồ, vui vẻ, một không khí vui tươi thoải mái biết chừng nào.

Đây cũng là một hoạt động giải trí tự nhiên không có tác dụng xấu, thích hợp cho tất cả mọi lứa tuổi, mọi nơi, mọi lúc, bất kể không gian và thời gian.

Một nụ cười nhỏ có thể đem lại sự hòa hợp lớn, xóa tan mọi hiềm khích giữa nhiều người, nhiều dân tộc hay nhiều quốc gia trên thế giới.

Cho nên khi gặp ai trao cho ta một nụ cười, hãy đón nhận và vui vẻ trao trả lại một nụ cười khác chứ đừng để nó lạc lõng, vì khi cười ta đâu có mất một xu nào để mua, nhưng nếu không nhận nụ cười của ai đó tức là ta đã để rơi mất một giá trị tinh thần hết sức to lớn.

Tóm lại, nụ cười tỏ rõ một tình cảm thân ái và tình thương, tình đồng loại. Khi duy trì nó tự nhiên ta sẽ thấy tâm hồn thanh thoát rộng mở. Từ đó ta sẽ dễ dàng đến với mọi người, sẽ nhận được một tình bạn tốt, một niềm tin và một sức khỏe tuyệt hảo mà không cần đến thuốc men bồi dưỡng.

Một nụ cười đáng giá ngàn vàng nhưng ta không mất một tiền xu để mua nó. (Dec, 2004)

MÙA THU VỚI ÁNH TRẮNG

Một năm có bốn mùa Xuân Hạ Thu Đông, nhưng mùa Thu luôn là mùa đẹp nhất, đó là sự khẳng định bất biến với không gian và thời gian, với nhân loại; trong văn chương thi phú, từ cổ chí kim, từ Đông sang Tây, từ Nam chí Bắc, từ già đến trẻ, không nơi nào không có bóng dáng của mùa thu, không có “*gió thu hiu hắt lá thu bay*”, không có “*ngoài hiên giọt mưa thu thánh thót rơi*”, không có rừng thu với “*lá đỏ muôn chiều ôi lá úa*”..., nhưng cái đẹp tuyệt của mùa thu thì chắc chắn lại là ánh trắng của những đêm rằm.

Dĩ nhiên ánh trăng thì tháng nào cũng có, nhưng cái ánh trăng trong mùa thu nó mới tuyệt vời làm sao. Từ xưa đến nay, nó đã gợi hứng cho biết bao nhiêu nhạc sĩ, thi sĩ, văn sĩ, cho những nhà làm phim, nhà nhiếp ảnh và cho cả muôn muôn triệu triệu khối tình trong nhân gian, trong lịch sử tình yêu. Trong tình yêu, ánh trăng luôn được đem ra để chứng minh cho sự chung thủy như Shakespeare đã diễn tả : - Roméo đã chỉ vào ánh trăng mà thề thốt cùng Juliette “*Trăng kia còn có lúc đổi thay, có khi tròn khi khuyết, nhưng tình anh với em vẫn luôn tràn đầy, không bao giờ thay đổi, biến suy.*”

Riêng với lịch sử văn học nước ta thì mùa thu và ánh trăng không bao giờ vắng mặt trong hàng hàng lớp lớp thi ca, nhạc phẩm, ca dao, thơ phú, truyện ngắn, truyện dài, tiểu thuyết từ những cái hồi năm hồi năm nào cho đến tận bây giờ, ánh trăng đêm thu vẫn luôn là đề tài không bao giờ cạn kiệt.

Có một giai thoại lưu truyền trong dân gian của dân tộc Việt nam ta luôn gắn liền giữa thời gian và không gian, giữa người lớn và trẻ con, giữa người trên không trung và người trần thế vẫn mãi mãi được ca tụng, được trân trọng đón chờ: đó là ánh trăng đêm Trung thu .

Từ ngàn xưa, cứ đến ngày này thì nhà nào cũng rộn rịp, náo nức chuẩn bị mua hoa quả, làm bánh mứt để cúng trăng, làm đủ loại lồng đèn cho con trẻ chơi đèn kéo quân và phá cỗ trăng.

Những mâm cỗ trông trăng thật là thanh tao, linh đình và thú vị biết chừng nào... các bà nội trợ, các cô gái nhân dịp này thì nhau đua tài bày cỗ với đủ loại bánh trái, chưng bày đủ loại hình thức để chứng tỏ tài năng nữ công gia chánh tuyệt hảo của mình, với những chiếc bánh trung thu thơm lừng hòa cùng mùi trầm hương, mùi hoa quả, với cái không gian mờ ảo giữa đêm khuya tịch mịch dưới ánh trăng rằm, thật là huyền diệu, thơ mộng biết bao!

Trong lúc Ông Bà, Cha Mẹ cúng trăng, thì trẻ con khắp xóm tề tựu tay xách lồng đèn, những chiếc lồng đèn đủ màu, đủ cỡ, đủ loại, từ trái bầu, cái rế quạt, cái trái bóng đến những con rùa, con thỏ, con công, con rắn, con rồng và những con cá chép thật đẹp tượng trưng cho phương tiện để chú cuội cưỡi bay lên cung hằng, bọn trẻ kéo nhau thành từng đoàn vừa đi vừa hát :

*Bóng trăng trắng ngà, có cây đa to, có thằng cuội già, ôm một mối mơ
Cuội ơi, ta nói cuội nghe, ở trên trăng mãi làm chi,
Các em thích cười, muốn lên trăng chơi, cứ hỏi Ông Trời, cho mượn cái thang,
Mười lăm tháng tám Trời cho, một Ông trăng lớn thật to,
Các em thích cười, muốn lên trăng chơi, cứ hỏi Ông Trời, cho mượn cái thang...(Phạm Duy)*

Và cứ thế mà hát tới hát lui, hát đi hát lại để chờ Ông Trời cho mượn cái thang và chờ đến khi nào thấy Ông Bà Cha Mẹ xúm xít lại với nhau vừa ăn bánh, uống trà vừa ngâm thơ vịnh nguyệt :

*Trăng thu tỏa sáng khắp trần gian
Nhâm nhi trà bánh ngắm chị Hằng
Chú Cuội cây đa nơi cung quế
Có buồn giữa bóng nguyệt hay chăng?*

hoặc :

*Chị Hằng hỡi bao năm rồi chị nhỉ!
Chú Cuội kia vẫn giữ gốc cây đa
Cây đa ấy bao nhiêu tuổi đã già
Còn bóng Nguyệt sao ngàn năm vẫn trẻ ! (Thu Hoa)*

thì lũ trẻ mới ngưng hát, ghé lại để được nhận những chiếc bánh thơm lừng, những quả táo, quả đào chín mọng trên mâm cỗ.

Một tập tục thật đẹp và đầy dân tộc tính đã có từ ngàn xưa: - giữa làn gió thu man mác, dưới mảnh trăng thu trong vắt vành vạnh treo trên lưng trời, trong cái nhàn hạ của người lớn, cái hồn nhiên tươi sáng của trẻ con, có còn niềm vui thú nào hơn ...

Đẹp biết bao nhiêu, thơ mộng biết bao nhiêu, những đêm Trung thu của ngày xa xưa ấy, của những mùa thu giữa khung trời tự do, no ấm, thanh bình an lạc.

Nhưng, bây giờ tất cả dường như chỉ còn lại trong ký ức của những người mà ngày nào đã từng ngâm thơ vịnh nguyệt hay tung tăng chơi đèn kéo quân ấy, chỉ còn lại trong kỷ niệm chứ không thể nào tìm đâu ra được những đêm trung thu huyền diệu xa xưa nữa.

Có còn chăng, một nỗi xót xa khi nhìn lại nơi quê nhà, những đứa trẻ cũng trạc tuổi mình ngày xưa đang đứng nhìn những chiếc lồng đèn xanh đỏ treo trên quây, những chiếc bánh trung thu thơm lừng trong tủ kiếng với một khát khao, mơ ước... chúng chỉ dám đứng lại đôi phút để ngắm nhìn, để thèm thuồng thôi, rồi lại phải mau chân đi đánh giày, đi bán bánh kẹo, lạc rang cho những người có tiền bạc, có chức quyền đang ăn chơi trong các quán nhậu, các nhà hàng, khách sạn.

Cũng cái khung trời mùa thu xưa, cũng vàng trắng đẹp tuyệt vời muôn thuở đó, nhưng sao cuộc thế lại đổi thay, sao lại luôn còn có những mảnh đời khốn cùng đến như vậy, sao vẫn còn có những đứa trẻ không hề biết đến tương lai, biết tận hưởng cái tuổi thơ hoa mộng mà lẽ ra tất cả trẻ con đều phải được hưởng, xứng đáng được hưởng; quả là một sự bất công đến đau lòng xót dạ mà không có bút mực, lời lẽ nào diễn tả cho xiết được!!!

Thu này nhớ những thu xưa. (Dallas, 2004)

NÉO ĐẾN CỦA TÂM HỒN

Trời đang mưa, thoáng thấy một chút se lạnh, một chút ướt át trong tâm hồn, một chút u buồn vớ vẩn giữa tâm tư: “*Không biết hôm nay vì sao tôi buồn, buồn vì trời mưa hay bão trong tim...*”, hai câu hát ấy chợt đến trong tôi khi nhìn những hạt mưa tí tách rơi bên hiên nhà.

Trong bối cảnh giữa thực và hư, giữa ngoại cảnh và tâm hồn, tôi lắng nghe trong sâu thẳm tận đáy lòng, một sự nhớ nhung, nuối tiếc mông lung về một điều gì mà chính mình cũng không rõ. Nỗi nhớ cứ như nước trên đầu nguồn tuôn về, dạt dào thiết tha, mênh mông xa thẳm, muốn tìm một nguyên cớ, một bến đỗ cho tâm hồn giữa biển đời mênh mông, nhưng dòng thời gian vẫn cứ trôi, nước sông Hương vẫn mãi xuôi ra biển cả, không hẹn ngày trở lại.

Giữa dòng đời xuôi ngược đó, có hai người, có nhiều người cùng đi song song bên nhau, cùng gặp nhau, để rồi cùng quay về theo lối rẽ của đời mình, để rồi cùng trông lại mà cùng chẳng thấy, vì hình như không ai hiểu được ai, không ai chia sẻ được cái mà bạn của họ đang cần. Để rồi thoáng có một dịp nào gặp lại, chuyện trò có đôi khi rất gượng gạo, những nụ cười có vẻ rất xa xôi.

Néo đến chỉ còn là những đêm dài bên trang giấy, những câu thơ gợi gắm tâm hồn mình, như những âm bậc cuộc đời qua bao thăng trầm trôi nổi, cứ như cung nhạc u buồn của dây đàn chùng phỉm ...

Cuộc đời vốn chẳng đơn giản, mọi người vẫn cứ ngang nhiên xô đẩy nhau vào khung cửa hẹp. Nhiều người đã vội đóng cánh cửa lòng mình cho những ngộ nhận, hiểu lầm đáng tiếc, không cho nhau sự giải bày, thố lộ để cùng nhau nhìn về một phía.

Anh có bao giờ chịu nhận một lỗi làm mà mình đã sai phạm, chị có bao giờ rơi nước mắt vì thấy ai đó bị hàm oan mà không thể giải bày, tôi có bao giờ hối tiếc khi thấy tấm chân tình của mình được đáp trả bằng sự thờ ơ lạnh nhạt...

Tôi nghĩ rằng chúng ta cũng đã từng ngậm ngùi cảm nhận :

*Có lần tôi thấy một người đi
Chẳng biết về đâu nghĩ ngợi gì
Chân bước hững hờ theo bóng lẽ
Một mình một néo của phân ly...*

Khi đứng trước những sự việc như thế, lòng anh, lòng chị, lòng tôi đã nghĩ gì? - Bỏ mặc ư! - Không mong cầu một chút xót thương ư! - Không hề có một may mắn niềm tin cho bạn ư! Dường như chúng ta

muốn mặc kệ cho ai ra sao thì ra, dường như chúng ta muốn tránh xa tất cả, và dường như chúng ta không cho cả chúng ta có dịp nhìn lại tâm hồn mình...

Nếu con thuyền phải ra khơi giữa mùa bão nổi, những người đi biển sẽ không bao giờ trở về.

Nếu hành trang vào đời không được chuẩn bị chu đáo, thì ta sẽ vấp phải những lỗi lầm, nếu không gặp người quan minh chính trực, thì làm sao ta có thể biết ai là người thật hết lòng vì ta.

Phải chăng chúng ta đang tự hỏi: làm sao ta có thể đứng vững giữa cái thế giới mông mênh vô tận mà không có một người bạn kề bên, hiểu và sẵn sàng chia sẻ cùng ta tất cả mọi vui buồn đau khổ. Và bên cạnh đó ta phải luôn luôn suy nghĩ chín chắn trước mọi sự việc, chứ không vội vã gán ép cho ai bất cứ một điều gì mà mình không muốn bị người ta đối xử với mình như vậy.

Bình an, hạnh phúc khi chúng ta thẳng thắn đối diện với nhau, thực lòng nói lên những điều đang phiền muộn của mình, cái khổ tâm riêng tư thầm kín mà ta chưa nói lên được.

Trên trời có muôn vàn ánh sao, nhưng chỉ có một mặt trời quang minh dành cho sự chính trực. Chỉ có một *nẻo đến của tâm hồn*, tôi thấy như mình đang đứng giữa bụi hồng gai. Đang bị những cành gai nhọn đâm vào mình đau điếng làm tôi phải khóc. Nhưng dù có bị gai nhọn đâm vào, tôi vẫn luôn thấy hạnh phúc, thấy chính nước mắt mình tuôn rơi cho tấm lòng chính trực của mình, của bạn mình, vì chúng ta đã hiểu nhau, đã cho nhau một tấm lòng, một nẻo đến của tâm hồn mình, và đó mới là chân giá trị vĩnh cửu của một con người.

(August 18, 2005)

LỜI THƠ TRONG TIẾNG NHẠC

(Thân tặng TH nhạc sĩ Lê Mạnh Trùy)

Thiên tài âm nhạc Beethoven có nói: “*Âm nhạc làm cho trái tim người nam sôi sục, và khỏe mắt người nữ đắm lệ ...*”

Với người nam thì tôi không biết, nên không dám xét đoán, chứ với phái nữ chúng tôi thì tôi đoán chắc là Beethoven đã nói đúng. Âm nhạc đã làm cho tâm hồn chúng tôi rung động, say sưa dâng trào lên khỏe mắt, bờ môi và có cảm tưởng gần như tan chảy trong dòng tấu của từng cung nhịp, từng tiếng đàn là lướt, chơi vui bập bênh, khi trầm lúc bổng, lúc thướt tha như gió thoảng mây bay, khi thì êm đềm như sóng gợn lăn tăn bên mạn thuyền, lúc thì dồn dập như dòng sông cuối nguồn ào ạt hòa vào biển cả...

Tôi không phải là nhạc sĩ, không biết viết nhạc, mà cũng không biết phân tách tiếng đàn, lời ca, nhưng có lẽ do trời phú cho có được chút hồn nhạc trong tâm não, do đó, tôi đã thực sự có một xúc cảm khá tương tác với những giai điệu mượt mà trong tiếng nhạc của anh Trùy qua những vần thơ của các thi sĩ trong diễn đàn “Phan Châu Trinh - Đà Nẵng”.

Những tình khúc trong hai CD “*Hồng Đức Dấu Yêu*” và “*Nỗi Nhớ Chưa Xa*” đã đem lại cho người nghe nhiều khía cạnh của cuộc đời, với một chuỗi dài đầy ắp những kỷ niệm, trường xưa, lớp cũ, với tình Thầy nghĩa bạn, với những mộng mơ tràn đầy sức sống của tuổi học trò, những hẹn hò trong trăng thơ ngây trên bến sông hay trong chiều vắng, giữa mùa thu thay lá hay mùa xuân ngào ngạt hương hoa, hay trong nắng hạ lung linh ngập tràn cây cỏ...

Từng nốt nhạc là lướt trong lời thơ hiền hòa chất phát, đưa người nghe đi vào nhịp 2/4 êm nhẹ như ru, tiến dần theo từng cung bậc của những nốt si la trầm hay những đô rê mi cao vút thanh tao rồi nhẹ tan dần trong hạ âm dịu dịu như làn gió chiều rung rinh hoa nắng, thướt tha tà áo vờn bay vậy !!!

Một xúc cảm êm nhẹ, dịu dàng trong suốt 26 ca khúc mà tôi đã liên tục nghe đi nghe lại suốt nhiều ngày qua, nghe đến thuộc nằm lòng, thậm chí khi đã tắt nhạc, tôi vẫn còn nghe tiếng đàn, lời ca văng vẳng bên tai, thì thầm theo tôi như thể tất cả đã in hằn trong tâm não này rồi vậy.

Tôi nhớ lại, đã có lần đọc được một bài khảo cứu về “âm nhạc trị liệu” mà thống kê cho biết là hiện các bệnh viện đang dùng âm nhạc để trị bệnh rất công hiệu theo từng bệnh lý và từng trường hợp, hoàn cảnh của con bệnh. Tất cả đã có kết quả rất tốt, do đó ngành Y kết luận: “Âm nhạc có một ảnh hưởng rất lớn trên từng tế bào con người, với tác dụng của âm điệu, toàn cơ thể bắt nhịp theo tiếng đàn, lời ca, làm cho các tế bào hoạt động, sinh lực dồi dào, sức sống bùng lên, kích động não bộ, thức tỉnh xúc giác, tạo sự thanh thản, nhẹ nhàng trong tâm hồn, giải thoát sự căng thẳng, mệt mỏi. Có nghĩa: *“âm nhạc vừa là liều thuốc trị bệnh vừa giải độc cho cơ thể con người”*”.

Tôi thì không ở trong ngành Y, nhưng tôi đã nhận thức được là âm nhạc quả đã có một tác dụng hết sức rộng lớn bao la đối với tôi, đã giúp tôi giải thoát những cam go, gút mắc của cuộc đời, cho tôi một cảm giác nhẹ nhàng thoải mái sau công việc và đem lại cho tâm hồn tôi niềm yêu đời, lạc quan trong mọi tình huống, bất kể thời gian và không gian, từ hơn ba mươi năm về trước cho đến tận bây giờ...

Xin cảm ơn những dòng nhạc tuyệt vời, cảm ơn anh Trùng, cảm ơn các thi sĩ đã góp cảm hứng cho những tình khúc trong hai CD nói trên của Thân hữu Lê Mạnh Trùng được bay cao và sẽ còn bay cao mãi mãi trong lòng người yêu nhạc... (*August.09, 2005*)

CÓ MỘT BÀI HÁT

(Thân tặng các thân hữu Di, Hoàng, Trùng)

Sáng nay ngồi đây, trên bàn phím này, mở bản nhạc vừa mới hoàn thành nóng bỏng của nhạc sĩ Lê Mạnh Trùng ra nghe. Những tiếng đàn nhẹ nhàng trong điệu Tango êm đềm của bài “*Đợi thu về*” đang là lướt bay cao...

Lắng nghe từng tiếng đàn trầm bổng theo từng nốt nhạc trên màn hình với từng câu, từng chữ của hai bài thơ có cùng một nội dung nhưng lại có hai quang cảnh đối lập. - Đây chính là sự tài tình của người nhạc sĩ phổ thơ.

Tôi tuy không biết ca hát, nhưng rất mê nghe nhạc, nên cũng biết được thế nào là những thăng âm, những giai điệu trong bản nhạc, do đó khi ngồi nghe tiếng đàn lướt trên cung nhạc mà tôi chợt nghĩ đến hình ảnh người nhạc sĩ đang ngồi cúi rạp mình trên cây guitar, cặm cụi nắn nót từng nốt nhạc sao cho khớp với lời thơ, sao cho hợp với cung đàn, với giai điệu. Một công việc hết sức tỉ mỉ, công phu và kiên trì mà nếu không có tình yêu nghệ thuật, không có sự đam mê và không có cái tình bạn thân thiết trong đó thì chắc chắn là không bao giờ tấu khúc Midi này được hoàn thành trong một thời gian tối đa như thế ...

Tiếng đàn vẫn bay cao, thánh thót êm đềm là lướt trong máy, và tôi vẫn say mê vừa nghe vừa theo dõi vừa hát nhảm theo những lời thơ thô thiển mộc mạc của mình và của thân hữu Di, một sự kết hợp rất bất chợt, nhưng lại rất hài hòa trong một nội dung hết sức phong phú ... Mùa thu!

Thu của đất trời, của vạn vật, của muôn người ... nhưng lại là mùa thu riêng của từng người, từng bối cảnh, từng tâm tư; diễn biến theo từng không gian, thời gian và địa danh của nơi mình ở, nơi mình đã sinh ra và lớn lên, nơi mình đã gắn bó cả quãng đời thanh xuân êm đềm thơ mộng ...

Nhưng, tất cả những hình ảnh đẹp đẽ này có lẽ sẽ chẳng bao giờ được phát hiện, được hình thành nếu như không có sự nhạy bén, không có tầm nhìn đầy tính cách nghệ thuật, một suy nghĩ đầy nghệ sĩ tính của thân hữu Hoàng, thì có lẽ hai bài thơ mộc mạc kia mãi mãi cũng chỉ nằm im trong máy tính của hai tác giả mà thôi.

Tiếng đàn vẫn phát ra đều đều trong máy, lời thơ vẫn bay bổng trên bản nhạc, một bản nhạc mà trong đó có bốn tâm hồn cùng chung một giai điệu, một điệu luân vũ tuyệt vời: “Tình bạn thân thiết”, có phải vậy không hỡi các bạn, các thành viên của nhạc phẩm *Đợi thu về* của chúng ta, của THĐLVNHN. (*Dallas, Oct. 2005*)

Xướng:

THU VỀ

*Một chút nắng vàng ở ngoài sân
Thoi thóp ngàn cây héo úa dần
Thu đã về đây, tàn nắng Hạ
Lá sầu rơi rụng biết bao lần.*

*Bao lần lá đổ báo Thu sang
Bao lần ngồi đếm những lá vàng
Lá rơi từng cánh rồi từng cánh (*)
Màu nắng còn vương chút muôn màng.*

*Muôn màng gió cuốn ở ngoài hiên
Khe khẽ đầu đây những ưu phiền
Se sắt tấm lòng người lữ thứ
Thu của muôn người, Thu rất riêng...*

Thu Hoa (Oct.11, 95)

(*) Gởi gió cho mây ngàn bay của ĐC&TL

Hoa:

ĐỢI THU VỀ

*Môi mắt trông về phía trước sân
Ngày lại ngày qua cứ tắt dần
Nắng Hạ chùng như tà xế bóng
Mưa Thu nào đến đâu một lần*

*Lặng ngời mòn mỏi đợi Thu sang
Rừng cây sân trước lá chưa vàng
Thơ thần vào ra đôi mắt mỏi
Lòng riêng, riêng nhớ, nhớ mơ màng*

*Một lần, lần chót ngó ra hiên
Cánh chim ngược gió trêu ưu phiền
Như ngỏ cùng ai niềm nhung nhớ
Thu của muôn người có ai riêng*

*THU về cảnh lá tả tơi
HOA lòng vẫn nở Thu đời vẫn tươi.*

Dzi Nguyễn